

QUYẾT ĐỊNH

Về số lượng lãnh đạo, quản lý cấp phó đối với
Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và
Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Để thống nhất thực hiện các quy định của Nhà nước về cơ cấu lãnh đạo, quản lý cấp phó của các cơ quan, đơn vị trong bộ máy nhà nước và bảo đảm tính đồng bộ trong tổ chức hệ thống Tòa án nhân dân;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Số lượng lãnh đạo, quản lý cấp phó đối với Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như sau:

1. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Số lượng Phó Chánh án không quá 03 người;

b) Số lượng cấp phó của Tòa chuyên trách, Văn phòng và các Phòng chức năng không quá 02 người.

2. Đối với Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Số lượng Phó Chánh án không quá 04 người;

b) Số lượng cấp phó của Tòa chuyên trách, Văn phòng và các Phòng chức năng không quá 03 người.

3. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh có số lượng biên chế dưới 50 người:

a) Số lượng Phó Chánh án không quá 02 người;

b) Số lượng cấp phó của Tòa chuyên trách, Văn phòng và các Phòng chức năng có 01 người.

4. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Chánh án là Đại biểu Quốc hội được bổ sung thêm 01 Phó Chánh án.



Điều 2. Số lượng lãnh đạo, quản lý cấp phó đối với Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương như sau:

1. Đối với Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh:

a) Số lượng Phó Chánh án không quá 02 người.

b) Số lượng cấp phó của Tòa chuyên trách, Văn phòng có 01 người;

2. Đối với Tòa án nhân dân quận thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Số lượng Phó Chánh án không quá 03 người;

b) Số lượng cấp phó của Tòa chuyên trách, Văn phòng không quá 2 người.

3. Đối với Tòa án nhân dân huyện có số lượng biên chế dưới 10 người:

a) Số lượng Phó Chánh án có 01 người;

b) Số lượng cấp phó của Văn phòng có 01 người.

Điều 3. Trong trường hợp đặc biệt, do nhu cầu công tác, việc bổ sung số lượng lãnh đạo, quản lý cấp phó đối với Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Tòa án nhân dân tối cao; Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chánh án Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao (để chỉ đạo);
- Tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương (để phối hợp chỉ đạo);
- Chánh án TAQS Trung ương (để biết);
- Lưu: Vụ TCCB (P3).

CHÁNH ÁN


Nguyễn Hòa Bình